

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4839/BTP - PLHSHC

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2020

V/v tham gia ý kiến đối với
dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung
Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg

Kính gửi: Bộ Tài chính

BỘ TÀI CHÍNH

ĐẾN Số: 116.758.421

Ngày: 30-12-2020

Chuyên: TCCB

Số và ký hiệu HS:

Trả lời Công văn số 15571/BTC-TCCB ngày 17/12/2020 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

Ngày 10/11/2020, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 4168/BTP-PLHSHC góp ý dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế. Qua nghiên cứu hồ sơ dự thảo Quyết định, Bộ Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu một phần ý kiến của Bộ Tư pháp và chỉnh lý dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định và các Đề án kèm theo. Để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định trước khi gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo:

1. Rà soát, hoàn thiện các trình tự, thủ tục soạn thảo Quyết định theo quy định về việc xây dựng và ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ tại Điều 97 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, cụ thể như:

- Lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của các chính sách trong dự thảo Quyết định và cơ quan, tổ chức có liên quan, trong đó lưu ý: (i) một số doanh nghiệp lớn, một số địa phương có nhiều doanh nghiệp lớn và Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam; (ii) Thanh tra Chính phủ với vai trò là cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong phạm vi cả nước.

- Đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính theo quy định.

- Chỉnh lý dự thảo Tờ trình theo mẫu quy định tại mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ (trong đó có các nội dung: sự cần thiết ban hành; mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng văn bản; quá trình xây dựng dự thảo văn bản...).

2. Về dự thảo Quyết định và Đề án, để bảo đảm đầy đủ thông tin và căn cứ cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc thêm một số vấn đề sau:

K/C Thon
30/12
↓
31/12

- Về việc tổ chức lại Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế thành Thanh tra Tổng cục Thuế, Đề án đã bổ sung, trình bày nhiều cơ sở thực tiễn, đặc biệt là các hạn chế, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra thuế khi tổ chức đơn vị dưới mô hình Vụ dẫn đến yêu cầu tổ chức lại đơn vị.

Bộ Tư pháp nhận thấy, trong bối cảnh Luật Thanh tra và các quy định có liên quan chưa được sửa đổi, việc tổ chức lại Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế thành Thanh tra Tổng cục theo mô hình Cục thuộc Tổng cục (trong đó có Chánh Thanh tra) là chưa hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật thanh tra¹. Mặt khác, như nội dung đã phân tích tại Đề án, bên cạnh thanh tra thuế thì kiểm tra thuế cũng là một nhiệm vụ trọng tâm của Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế hiện nay và nhiệm vụ này tiếp tục được duy trì bởi Thanh tra Tổng cục thuế nếu tổ chức lại. Trong khi đó, hoạt động thanh tra thuế và kiểm tra thuế mặc dù có một số điểm chung về nguyên tắc tiến hành, xử lý kết quả nhưng lại có sự khác biệt tương đối về mục đích, ý nghĩa, căn cứ, nội dung, trình tự, thủ tục tiến hành và đều được ghi nhận tại Luật Quản lý thuế năm 2019.

Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xác định mô hình tổ chức phù hợp trong trường hợp cần thiết tổ chức lại Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế. Trong đó, việc tổ chức lại đơn vị này cần căn cứ vào tính chất, chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc trong tình hình mới, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan; tạo điều kiện để đơn vị này thực hiện tốt hai chức năng thanh tra thuế và kiểm tra thuế².

- Về việc tổ chức lại Vụ Kiểm tra nội bộ thành Cục Kiểm tra nội bộ, đề nghị Bộ Tài chính phân tích rõ hơn trong Đề án về tính chất, chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc của Cục Kiểm tra nội bộ, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn về mô hình Cục, đồng thời phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan để làm rõ hơn việc đáp ứng tiêu chí thành lập Tổng cục theo quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP³. Bên cạnh đó, cần thuyết minh cụ thể hơn chức năng, nhiệm vụ "*giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi toàn ngành*" dự kiến phân cấp, ủy quyền cho Cục Kiểm tra nội bộ, bảo đảm phù hợp với pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Về tên gọi của Cục kiểm tra nội bộ, cần cân nhắc xác định lại để phản ánh đúng chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát các nhiệm vụ dự kiến giao cho các đơn vị sau khi tổ chức lại, bảo đảm phù hợp với phạm vi

¹ Theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Thanh tra thì "*Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành không thành lập cơ quan thanh tra chuyên ngành độc lập*"; theo Nghị định số 82/2012/NĐ-CP ngày 09/10/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Tài chính thì Tổng cục Thuế là cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành (điểm a khoản 2 Điều 4); Bộ phận tham mưu công tác thanh tra chuyên ngành tại Tổng cục (trừ tổ chức Thanh tra chuyên ngành thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quy định tại Điều 27 Nghị định này) tổ chức thành Vụ (khoản 1 Điều 12).

² Hiện nay, tên gọi và mô hình Thanh tra Tổng cục Thuế mới phản ánh được một phần chức năng của đơn vị, trong khi đó, theo dự thảo Đề án, chỉ tiêu về công tác thanh tra thuế đã giảm 2% xuống 1%, còn chỉ tiêu về công tác kiểm tra thuế đã tăng từ 17,5% lên 18%.

³ Nghị định số 101/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ.

chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và các quy định của pháp luật có liên quan, tránh chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, tổ chức khác.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính, xin gửi Quý Bộ nghiên cứu, tổng hợp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Đặng Hoàng Oanh (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLHS HC (03).

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PL HÌNH SỰ - HÀNH CHÍNH



Đỗ Đức Hiền

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5613 /BNV-TCBC

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2020

V/v dự thảo Quyết định của Thủ
tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung
Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày
25/9/2018 quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ
chức của Tổng cục Thuế

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Văn bản số 12429/BTC-TCCB ngày 09/10/2020 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế (sau đây viết tắt là Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg), Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội khóa XIV về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; căn cứ Luật Quản lý thuế năm 2019; Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019); Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP); Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 90/TB-VPCP ngày 11/3/2020 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ thống nhất với Bộ Tài chính về sự cần thiết xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

II. NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 90/TB-VPCP, đề nghị Bộ Tài chính rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc làm cơ sở sắp xếp lại các đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật Quản lý thuế năm 2019 và các yêu cầu của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Mục I nêu trên.

Trên cơ sở đó, trong Tờ trình cần báo cáo rõ lý do không sửa đổi, bổ sung các quy định khác ngoài quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg. Đối với các nội dung cụ thể tại dự thảo Quyết định, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Về cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế (khoản 1 Điều 1 của dự thảo Quyết định)

a) Thống nhất với Bộ Tài chính về mô hình tổ chức của Tổng cục Thuế như hiện nay gồm: Cơ quan Tổng cục Thuế ở Trung ương và Cơ quan Thuế ở địa phương (Cục Thuế cấp tỉnh và Chi cục Thuế cấp huyện, liên huyện). Đồng thời, đề nghị Bộ Tài chính rà soát và báo cáo rõ trong Tờ trình việc đáp ứng các tiêu chí thành lập các đơn vị thuộc Tổng cục theo đúng quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ (sau đây viết tắt là Nghị định số 101/2020/NĐ-CP).

b) Về việc tổ chức lại Vụ Kiểm tra nội bộ thành Cục Kiểm tra nội bộ và tổ chức lại Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn thành Cục Quản lý thuế doanh nghiệp lớn

Đề nghị Bộ Tài chính làm rõ đối tượng quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật chuyên ngành và các nội dung được phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính để quyết định các vấn đề theo từng chuyên ngành, lĩnh vực, bảo đảm đúng với tiêu chí thành lập Cục thuộc Tổng cục thuộc Bộ quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP.

c) Về việc tổ chức lại Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế thành Thanh tra Tổng cục Thuế (hoạt động theo mô hình cục thuộc Tổng cục): Đề nghị Bộ Tài chính xác định rõ cơ sở pháp lý để tổ chức lại Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế thành Thanh tra Tổng cục Thuế, bảo đảm đúng với quy định của Luật Thanh tra năm 2010 và Nghị định số 82/2012/NĐ-CP ngày 09/10/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành tài chính.

d) Về tổ chức cơ quan Thuế ở địa phương: Đề nghị Bộ Tài chính tiếp tục xác định lộ trình rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy trong giai đoạn tới theo đúng tinh thần chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Về số lượng cấp phó (khoản 2 Điều 1 của dự thảo Quyết định)

a) Về số lượng Phó Tổng cục trưởng: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019, đề nghị quy định rõ số lượng Phó Tổng cục trưởng không quá 04 người.

b) Về số lượng cấp phó của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị thuộc Tổng cục: Đề nghị Bộ Tài chính thực hiện theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP.

3. Các nội dung khác, đề nghị tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ về dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thắng;
- Lưu: VT, TCBC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



★ Nguyễn Duy Thắng

BỘ NGOẠI GIAO**Số: 3706 /BNG-TCCB**

V/v đóng góp ý kiến các dự thảo về sửa đổi,
bổ sung Quyết định quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Tổng cục Thuế

Ký bởi: Văn phòng
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Thời gian ký: 27/10/2020 16:28:04 +07:00
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2020

ĐẾN Số: 095080
Ngày: 27-10-2020
Chuyên: Vụ Thuế
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc công văn số 12429/BTC-TCCB ngày 09/10/2020 của Quý Bộ về việc đóng góp ý kiến đối với các dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ, Đề án tổ chức lại 03 đơn vị trực thuộc Tổng cục Thuế và Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 28/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế, Bộ Ngoại giao xin có ý kiến như sau:

1. Nhất trí về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế và việc tổ chức lại 03 đơn vị cấp Vụ thành cấp Cục trực thuộc Tổng cục Thuế để có đủ năng lực, thẩm quyền, được phân cấp chủ động, kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra giám sát, xử lý các vi phạm, góp phần hoàn thành nhiệm vụ của toàn ngành.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 28/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ liên quan chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, bộ máy cấp Bộ. Việt Nam không có cam kết quốc tế trên lĩnh vực này.

3. Để các dự thảo hoàn thiện hơn, Bộ Ngoại giao đề nghị Quý Bộ cân nhắc bổ sung, điều chỉnh một số nội dung tại các dự thảo như sau:

- Tại dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ: đề nghị Quý Bộ cân nhắc sử dụng thống nhất cụm từ "tổ chức lại" các đơn vị cấp Vụ thành Cục để bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

- Tại dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg: Đề nghị Quý Bộ cân nhắc quy định cụ thể số lượng Phó Tổng cục trưởng để bảo đảm phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.

Bộ Ngoại giao xin trao đổi và trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Bộ. *UT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị: LPQT, QTIV;
- Lưu: HC, TCCB, CCH (06).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



Bùi Thanh Sơn

BÁO CÁO TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CÁC BỘ
(Kèm theo Công văn số **15571**/BTC-TCCB ngày **17/12/2020** của Bộ Tài chính)

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
I	Ý kiến về Dự thảo Đề án và Tờ trình:	
A	Về đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổng cục Thuế và lý do sửa đổi Điều 3, Điều 4 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg; rà soát, đáp ứng các tiêu chí thành lập các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế	
1	1. Bộ Nội vụ đề nghị rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc làm cơ sở sắp xếp lại các đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật Quản lý thuế năm 2019 và các yêu cầu của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở đó, trong Tờ trình Thủ tướng cần báo cáo rõ lý do không sửa đổi, bổ sung các quy định khác ngoài quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg	Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: - Trong quá trình rà soát, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính, Bộ Tài chính đã thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc rà soát, bổ sung, phân định chức năng nhiệm vụ và sắp xếp tổ chức bộ máy Tổng cục Thuế theo mô hình mới đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả. - Sau thời gian triển khai thực hiện Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018, bộ máy mới cơ quan thuế các cấp đã phát huy hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị về thu ngân sách; các chức năng, nhiệm vụ được quy định cụ thể, rõ ràng, giảm bớt sự chồng chéo, có sự phân công, phân cấp phù hợp với cơ chế tự tính, tự khai, tự nộp thuế trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ về thuế, phù hợp với Luật Quản lý thuế năm 2019, chính sách, pháp luật liên quan và yêu cầu của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kết quả rà soát chức năng nhiệm vụ của Tổng cục Thuế đến nay phù hợp với chủ trương của Đảng, theo quy định của pháp luật quản lý thuế. - Trước yêu cầu quản lý thuế trong tình hình mới, nhằm khắc phục vướng mắc

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
		trong công tác quản lý thuế doanh nghiệp lớn, công tác kiểm tra nội bộ và thanh tra kiểm tra thuế, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo thông báo của Văn phòng Chính phủ tại Văn bản số 90/TB –VPCP ngày 11/3/2020 về <i>Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành thuế theo tinh thần của các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII; tăng cường năng lực cho các đơn vị trực thuộc Tổng cục, trong đó lưu ý thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý doanh nghiệp lớn, các tập đoàn, công ty đa quốc gia và công tác kiểm tra nội bộ ...Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, tập trung thanh tra chuyển giá, thương mại điện tử...; Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong chống chuyển giá, gian lận thuế, trốn thuế....(3). Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất quy định số lượng cấp phó của các Cục Thuế cấp tỉnh theo hướng bình quân, bảo đảm phù hợp với đặc điểm của đơn vị và yêu cầu quản lý theo địa bàn; Bộ Tài chính xây dựng Đề án, dự thảo Tờ trình Thủ tướng đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg.</i>
2	1. Bộ Nội vụ đề nghị rà soát và báo cáo rõ trong Tờ trình việc đáp ứng tiêu chí thành lập các đơn vị thuộc Tổng cục theo đúng quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020; tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan thuế ở địa phương trong giai đoạn tới theo đúng tinh thần chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ bảo đảm bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả.	Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: - Triển khai Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ, thực hiện Công văn số 5036/BNV-TCCB ngày 24/9/2020 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính đang khẩn trương tổ chức thực hiện rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế, số lượng lãnh đạo cấp phó của người đứng đầu các cấp đơn vị (trong đó có Tổng cục Thuế) để sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức và bố trí công chức lãnh đạo theo thẩm quyền và đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định về tiêu chí thành lập đơn vị và phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý. - Thực hiện chủ trương của Đảng và chỉ đạo của Chính phủ về đổi mới sắp xếp

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
	2. Bộ Tư pháp đề nghị rà soát thêm chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trong việc bảo đảm phù hợp với các quy định mới của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP; đồng thời tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành thuế theo tinh thần của các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.	tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thời gian qua Bộ Tài chính đã rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các tổ chức đơn vị thuộc và trực thuộc, kết quả đã cắt giảm 4.328 đầu mỗi đơn vị các cấp tổ chức đơn vị của Bộ Tài chính, trong đó riêng Tổng cục Thuế đã cắt giảm tổng số 2.520 đơn vị các cấp (gồm giải thể 27 Phòng tại các đơn vị Cơ quan Tổng cục; giảm 62 Phòng, 296 Chi cục Thuế và 2.100 Đội Thuế do sau sắp xếp hợp nhất các Chi cục Thuế quận, huyện thành Chi cục Thuế khu vực trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính). Việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy đảm bảo được mọi hoạt động của các cấp đơn vị và của toàn hệ thống diễn ra bình thường, thông suốt, liên tục. - Đồng thời, Bộ Tài chính tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, sắp xếp lại, tinh gọn bộ máy theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật, cụ thể: (1). Trong năm 2020, thực hiện sắp xếp lại các KBNN, Chi cục Thuế cấp huyện theo Nghị quyết của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, đã giảm hàng chục đơn vị cấp Chi cục và tương đương; (2). Ban hành Quyết định số 1021/QĐ-BTC ngày 07/7/2020 phê duyệt Kế hoạch sắp xếp, sáp nhập 07 KBNN cấp huyện vào KBNN cấp tỉnh; tiếp thu giải trình ý kiến của các Bộ liên quan về việc dự thảo Quyết định sửa đổi bổ sung Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN trực thuộc Bộ Tài chính để thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại KBNN cấp huyện thành KBNN khu vực trực thuộc KBNN cấp tỉnh. Theo đó, các đầu mối sẽ được kiện toàn tinh gọn, giảm thêm 22 KBNN cấp huyện, giảm trên 44 vị trí lãnh đạo (Giám đốc, Phó Giám đốc) và 22 kế toán trưởng KBNN cấp huyện.

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
3	1. Bộ Tư pháp đề nghị bám sát các điều kiện tổ chức lại tổ chức hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP, quy định liên quan thành lập Cục tại Điều 21 và 22 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP để hoàn thiện dự thảo Đề án; rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, bảo đảm không chồng chéo với các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế và với các đơn vị khác có liên quan	Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến để hoàn thiện dự thảo các Đề án tổ chức lại các đơn vị (Vụ QLTDNL, Vụ KTNB, Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế) theo mô hình Cục theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 5 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP; đáp ứng tiêu chí thành lập Cục thuộc Tổng cục thuộc Bộ quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP, cụ thể: - Cục QLTDNL sau khi được thành lập được bổ sung thêm nhiệm vụ để thực hiện đầy đủ chức năng trực tiếp quản lý thuế DNL; Cục KTNB được phân cấp, ủy quyền để chủ động thực hiện chức năng kiểm tra và giải quyết kết luận kiểm tra nội ngành việc tuân thủ pháp luật thuế và pháp luật có liên quan đến sử dụng tài sản, kinh phí xây dựng cơ bản, phòng chống tham nhũng, lãng phí, công tác kiểm tra nội bộ phải được đổi mới để cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của công chức thuế; Thanh tra Tổng cục Thuế phải tăng cường vai trò, mở rộng phạm vi đối tượng thanh tra thuế đối với các hình thức kinh doanh xuất hiện trong tình hình mới, chống chuyển giá, gian lận thuế, trốn thuế. - Trên cơ sở rà soát lại nhiệm vụ của các đơn vị tại Cơ quan Tổng cục và Cục Thuế địa phương, để phân công, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của 03 đơn vị, không chồng chéo, trùng lắp, nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý thuế DNL, công tác kiểm tra nội bộ, thanh tra thuế, đáp ứng yêu cầu quản lý thuế, tập trung đầy đủ kịp thời nguồn thu NSTW. - Đáp ứng đầy đủ các tiêu chí thành lập Cục thuộc Tổng cục thuộc Bộ.
B	Về việc tổ chức lại 03 Vụ (Vụ QLTDNL, Vụ KTNB, Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế thành Cục thuộc Tổng cục	
	Về việc tổ chức lại Vụ KTNB thành Cục KTNB và tổ chức lại Vụ QLTDNL thành Cục QLTDNL:	

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
4	1. Bộ Nội vụ đề nghị làm rõ đối tượng quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật chuyên ngành và các nội dung được phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính để quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực thuế. 2. Bộ Tư pháp đề nghị: - Về việc tổ chức lại Vụ QLTDNL thành Cục QLTDNL: (1). Bổ sung, đánh giá cụ thể hơn về tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý thuế doanh nghiệp lớn hiện nay, nhất là các vướng mắc, bất cập, hạn chế trong thời gian qua và yêu cầu quản lý nhà nước để làm căn cứ đề xuất mô hình Cục cũng như phân công lại nhiệm vụ quản lý thuế DNL giữ Trung ương và địa phương; (2). Thuyết minh cụ thể hơn tiêu chí được phân cấp, ủy quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế trong việc tổ chức thực hiện công tác quản lý thuế đối với các khoản thu/đối tượng quản lý được Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng cục	Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: 1. Đối với việc tổ chức lại Vụ QLTDNL để thành lập Cục QLTDNL <i>* Tình hình thực hiện nhiệm vụ; các vướng mắc, bất cập, hạn chế và sự cần thiết phải tổ chức lại theo mô hình Cục:</i> - Vụ QLT DNL được Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế giao nhiệm vụ trực tiếp theo dõi quản lý thuế doanh nghiệp lớn gồm 35 Tập đoàn, Tổng công ty với 405 doanh nghiệp và 17 Nhà điều hành Hợp đồng dầu khí, 04 DN có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và phân công trực tiếp tổ chức quản lý các khoản thu lớn thuộc NSTW, như: (i) thu từ dầu thô, khí thiên nhiên, (ii) thu lợi nhuận còn lại, cổ tức được chia tại các DNL, (iii) thu tiền sử dụng đất, thuế TNDN của các DN an ninh quốc phòng, (iv) thu phí lãnh sự ngoại giao, (v) thu chênh lệch thu-chi NHNN, (vi) thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước... Với mô hình tổ chức cấp Vụ bỏ cấp phòng, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thời gian qua gặp nhiều vướng mắc, bất cập, khó khăn trong công tác quản lý thu thuế doanh nghiệp lớn, để tập trung nguồn thu cho NSTW, cụ thể: - Vụ QLTDNL có đối tượng quản lý là các doanh nghiệp lớn, trong đó có những tập đoàn, tổng công ty lớn, công ty đa quốc gia có phạm vi và quy mô hoạt động rộng ở nhiều địa phương khác nhau, mô hình SXKD đa dạng, có tính chất đặc thù, nảy sinh nhiều phức tạp có yếu tố quốc tế xuất hiện ngày càng nhiều; đặc biệt trong bối cảnh cuộc cách mạng khoa học công nghệ phát triển bùng nổ dựa trên nền tảng công nghệ số (cuộc cách mạng 4.0) các phương thức kinh doanh mới và truyền thống ngày càng gắn chặt với sự phát triển của hệ thống CNTT. - Nhưng theo phân cấp quản lý nguồn thu và nhiệm vụ được giao thì Vụ

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
	trưởng Tổng cục Thuế phân công, giao nhiệm vụ, bảo đảm phù hợp thống nhất với quy định pháp luật có liên quan về quản lý thuế, NSNN, bảo đảm thuận lợi cho người nộp thuế; (3) Rà soát chức năng nhiệm vụ dự kiến giao cho Cục QLTDNL bảo đảm không chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị liên quan nhất là Cục Thuế địa phương; chỉnh lý nội dung tổ chức bộ máy làm công tác quản lý thuế DNL (trang 39 của Đề án) thành cơ cấu tổ chức của Cục QLTDNL, bỏ nội dung liên quan đến bộ phận QLTDNL ở địa phương (nghiên cứu chỉnh lý đưa vào mục khác); - Về việc tổ chức lại Vụ KTNB thành Cục KTNB: Làm rõ hơn (i) về các tồn tại, hạn chế, vướng mắc do mô hình Vụ mang lại, dẫn đến yêu cầu cấp thiết phải chuyển đổi sang mô hình Cục; (ii) về một số tiêu chí thành lập Cục như có đối tượng quản lý về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành; được phân cấp, ủy quyền để quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực, đồng thời bảo đảm phù	QLTDNL chủ yếu thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, giải đáp về chính sách pháp luật, thực hiện công tác thống kê báo cáo phục vụ điều hành thu NSNN; Cục thuế địa phương là cơ quan quản lý thuế trực tiếp đối với các doanh nghiệp lớn. Việc này dẫn đến thiếu thống nhất, đồng bộ, kịp thời khi giải đáp xử lý vướng mắc về chính sách thuế đối với doanh nghiệp giữa các địa phương khác nhau; làm tăng khối lượng, thời gian xử lý ở phía cơ quan thuế các địa phương; tăng thủ tục hành chính, tăng chi phí giải trình từ phía doanh nghiệp; vai trò chỉ đạo điều hành còn nhiều mặt hạn chế, đôi khi chồng chéo, trùng lặp, lúng túng. - Với mô hình tổ chức bộ máy của Vụ tại cơ quan Tổng cục Thuế chưa tương xứng với vai trò, quy mô, phạm vi, tính chất của đối tượng quản lý trong lĩnh vực thuế, không đủ thẩm quyền chỉ đạo xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương, cũng như để thông tin, trao đổi, phối hợp công tác trực tiếp với các cơ quan nhà nước có liên quan (Bộ, ngành, cơ quan quản lý nhà nước là đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp); dẫn đến giảm tính hiệu lực, hiệu quả và không tập trung kịp thời các nguồn thu của NSTW. - Việc thực hiện theo mô hình cấp Vụ không có cấp phòng cũng nảy sinh nhiều bất cập, hạn chế hiệu quả quản lý thuế chuyên sâu theo lĩnh vực ngành kinh tế trọng yếu của đất nước, trong điều kiện khối lượng công việc nhiều, phức tạp, dẫn đến kết quả công tác chưa cao. - Về thẩm quyền, chức năng của một đơn vị cấp Vụ còn hạn chế, nên công tác đấu tranh phòng chống tội phạm pháp luật về thuế hiệu quả chưa cao và chưa kịp thời. - Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành thuế đối với doanh nghiệp lớn còn hạn chế về số lượng doanh nghiệp lớn được thanh tra – kiểm tra do Vụ QLTDNL không đủ thẩm quyền để phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra dẫn

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
	hợp với các quy định của pháp luật liên quan.	đến chưa nâng cao được trách nhiệm, hiệu quả trong việc rà soát, phân tích rủi ro trong lựa chọn doanh nghiệp để tiến hành thanh tra, kiểm tra. Các ứng dụng phân tích quản lý rủi ro phục vụ thanh tra, kiểm tra người nộp thuế tuy đã được nâng cấp kịp thời đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý thuế nhưng hiệu năng hoạt động, độ ổn định và khả năng kết nối, đồng bộ của các ứng dụng còn chưa cao; trong đó nhiều nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra chưa xây dựng được ứng dụng hỗ trợ thực hiện. Công tác giám sát, đôn đốc thi hành sau thanh tra – kiểm tra chưa kịp thời, do Vụ QLTDNL chưa có đủ năng lực, thẩm quyền để xử lý công việc. - Cơ sở dữ liệu quản lý thuế doanh nghiệp lớn chưa đầy đủ, kịp thời và đồng bộ, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả phân tích, tham mưu cấp có thẩm quyền trong việc chỉ đạo, điều hành chính sách và quản lý thuế, chống thất thu thuế đối với doanh nghiệp lớn. Để giải quyết tồn tại, vướng mắc trên, cần nâng cao vai trò, địa vị pháp lý của Vụ QLTDNL để có đủ thẩm quyền và năng lực, chủ động trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý thuế đối với DNL, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời để tăng thu cho NSNN, đồng thời cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ dịch vụ chất lượng cao cho DNL, tạo môi trường kinh doanh ổn định, thuận lợi. <i>* Về tiêu chí có đối tượng quản lý chuyên ngành, chuyên lĩnh vực và phân cấp, ủy quyền tổ chức quản lý thuế DNL:</i> - Có đối tượng quản lý chuyên ngành, chuyên lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính đó là: các DNL trong phạm vi cả nước có phát sinh nghĩa vụ về thuế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục Thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế, các Luật về thuế và Luật chuyên ngành có liên quan đến lĩnh vực thuế và quản lý thuế;

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
		- Được phân cấp, ủy quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế trong tổ chức công tác quản lý thuế DNL được Bộ phân giao: sau khi được thành lập, Cục QLTDNL có đủ thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chức năng quản lý thuế đối với DNL (như hướng dẫn chế độ, cơ chế, chính sách pháp luật đặc thù, quản lý thu thuế trực tiếp đối với DNL, thanh tra kiểm tra đối với DNL và tổ chức thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý thuế đối với DNL); được quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực quản lý thuế DNL (như ban hành các văn bản hướng dẫn chính sách cơ chế đặc thù, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế đối với DNL; quyết định thanh tra, kiểm tra thuế đối với DNL; quyết định đơn đốc nợ, cưỡng chế nợ thuế) Như vậy, nhiệm vụ trực tiếp tổ chức thực hiện thu thuế nhóm DNL này thuộc khoản thu của NSTW sẽ được điều chuyển từ Cục Thuế địa phương sang Cục QLTDNL. * Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp để chỉnh lý nội dung tổ chức bộ máy làm công tác quản lý thuế DNL thành cơ cấu tổ chức của Cục QLTDNL (tại Đề án Tổ chức lại Vụ QLTDNL thành lập Cục QLTDNL) 2. Đối với việc tổ chức lại Vụ KTNB để thành lập Cục KTNB * Về tồn tại, hạn chế, vướng mắc do mô hình Vụ mang lại: Vụ KTNB được giao chức năng, nhiệm vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về thuế; chấp hành kỷ cương, kỷ luật, quy chế cơ quan; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm của các tổ chức đơn vị, cá nhân thuộc Tổng cục Thuế và đề xuất biện pháp xử lý vi phạm; tổng hợp, phân tích, đánh giá và đề xuất sửa đổi cơ chế chính sách, quy định, quy trình nghiệp vụ. Mô hình tổ chức cấp Vụ bỏ cấp phòng, trong quá trình hoạt động đã phát sinh nhiều vướng mắc, bất cập, cụ thể:

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
		- Tổng cục Thuế được tổ chức theo hệ thống dọc từ Trung ương đến cấp quận, huyện trong cả nước, có nhiều đầu mối các cấp đơn vị và số lượng công chức, viên chức, người lao động lớn (bao gồm 17 Vụ/đơn vị tại cơ quan Tổng cục Thuế; 63 Cục Thuế, 727 phòng và 415 Chi cục Thuế, với tổng số lao động của toàn ngành Thuế tính đến 31/12/2019 bao gồm 39.122 biên chế); số lượng người nộp thuế lớn và số thu thuế đóng góp chủ yếu vào thu NSNN. Với mô hình hiện tại là cấp Vụ thì Vụ KTNB không thể thực hiện đầy đủ hết chức năng nhiệm vụ, giảm hiệu lực trong công tác kiểm tra, giám sát, chưa đáp ứng yêu cầu cải cách hiện đại ngành thuế, yêu cầu công tác quản lý thuế. - Với chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện quản lý và thu thuế nội địa trong phạm vi cả nước, Cơ quan thuế các cấp, công chức thuế thường xuyên phải tiếp nhận và giải quyết nhiều công việc có tính nhạy cảm liên quan đến lợi ích kinh tế (như giải quyết các hồ sơ miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, xóa nợ tiền thuế, tiền phạt). Bên cạnh đó, Hệ thống Thuế có nhiệm vụ được giao quản lý tài chính, tài sản và đầu tư xây dựng cơ bản trong ngành rất lớn. Để đảm bảo tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa, hạn chế sai phạm, phòng chống tham nhũng, lãng phí cần phải tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ. Nhưng do mô hình cấp Vụ (khó khăn về chủ động phê duyệt kế hoạch và tổ chức đoàn kiểm tra; công tác ban hành kết luận kiểm tra phải thực hiện theo quy chế nội bộ: báo cáo, thẩm định, xin ý kiến các đơn vị, báo cáo Tổng cục làm kéo dài thời gian thực hiện một cuộc kiểm tra) dẫn đến số lượng đơn vị thuộc đối tượng quản lý được kiểm tra còn rất thấp, chỉ đạt tỷ lệ từ 10% - 15% số lượng đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trong khi đó tỷ lệ tối thiểu theo yêu cầu của Bộ Tài chính là 25%, hạn chế giám sát, đôn đốc thi hành sau kiểm tra nội bộ. - Chức năng, nhiệm vụ giao cho Vụ KTNB gồm nhiều mảng công việc (kiểm tra tính tuân thủ thực thi pháp luật thuế; chấp hành kỷ cương kỷ luật ngành;

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
		giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm) có tính độc lập tương đối, khối lượng lớn. Tuy nhiên về bộ máy nhân sự và thẩm quyền được giao chưa tương xứng (Chưa được chủ động trong việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra, ban hành Quyết định kiểm tra và tổ chức chỉ đạo công tác kiểm tra nội ngành xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương; Không có thẩm quyền ban hành kết luận kiểm tra nội bộ ...) dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bị động trong thực hiện, hiệu quả thấp. - Khó khăn trong xây dựng, tập trung cơ sở dữ liệu công tác kiểm tra nội bộ chưa đầy đủ, kịp thời và đồng bộ, làm giảm chất lượng, hiệu quả phân tích, tham mưu cấp có thẩm quyền trong việc chỉ đạo, điều hành công tác kiểm tra nội bộ, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng. Để giải quyết tồn tại, vướng mắc trên, cần nâng cao vai trò, năng lực, địa vị pháp lý của Vụ KTNB để có đủ nguồn lực, thẩm quyền, được phân cấp chủ động, kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra giám sát cơ quan thuế các cấp và công chức thuế tuân thủ thực thi pháp luật thuế, liêm chính trong thực thi nhiệm vụ công vụ, hạn chế tiêu cực tham nhũng, vi phạm, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị thu thuế của toàn hệ thống. <i>* Về tiêu chí có đối tượng quản lý chuyên ngành, chuyên lĩnh vực và phân cấp, ủy quyền tổ chức thực hiện nhiệm vụ:</i> - Có đối tượng quản lý là cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức trong toàn hệ thống thuế trong việc tuân thủ thực thi pháp luật về thuế (đăng ký, cấp mã số thuế; ấn định thuế; Hoàn thuế; miễn giảm thuế; Xóa nợ tiền thuế, tiền phạt; Thanh tra, kiểm tra thuế; Xử lý vi phạm pháp luật về thuế; Ấn chỉ thuế và cấp, bán hóa đơn lẻ...), về sử dụng, quản lý tài sản kinh phí và xây dựng cơ bản nội ngành, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí thuộc phạm vi của Tổng cục Thuế theo quy định của Luật

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
		Quản lý thuế, các Luật về thuế, Pháp luật có liên quan; - Được phân cấp, ủy quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế trong tổ chức công tác kiểm tra nội bộ ngành thuế, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng được Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế phân công, giao nhiệm vụ. Sau khi được thành lập, Cục KTNB có đủ thẩm quyền quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý như ban hành các văn bản hướng dẫn quy trình nghiệp vụ kiểm tra nội bộ ngành việc tuân thủ pháp luật về thuế, giải quyết khiếu nại tố cáo; quyết định kiểm tra, xác minh đơn thư khiếu nại, tố cáo; kết luận kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật đối với cơ quan thuế các cấp, công chức thuế ...;
5	Về việc tổ chức lại Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế thành Thanh tra Tổng cục Thuế theo mô hình Cục thuộc Tổng cục 1. Bộ Nội vụ đề nghị xác định rõ cơ sở pháp lý để tổ chức lại Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế thành Thanh tra Tổng cục Thuế, bảo đảm đúng với quy định của Luật Thanh tra năm 2010 và Nghị định số 82/2012/NĐ-CP ngày 09/10/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành tài chính. 2. Bộ Tư pháp đề nghị phân tích, làm rõ căn cứ tổ chức lại Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế thành Thanh tra Tổng cục Thuế, đảm bảo phù hợp với chủ trương của	Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: * <i>Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế</i> thực hiện chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn, chỉ đạo hệ thống, tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế của toàn ngành thuế đối với đối tượng nộp thuế. Công tác thanh tra, kiểm tra thuế đóng vai trò quan trọng trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Tổng cục, hoàn thành dự toán thu NSNN toàn ngành. Trước yêu cầu quản lý thuế trong tình hình mới, với nhiệm vụ giải pháp “<i>Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, tập trung thanh tra chuyển giá, thương mại điện tử... Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong chống chuyển giá, gian lận thuế, trốn thuế...</i>”, Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế cần được tăng cường thẩm quyền, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, cụ thể:

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
	Đảng và các quy định của pháp luật, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực tiễn quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu tổ chức, thực hiện nhiệm vụ được giao trong tình hình mới.	- Trong điều kiện hội nhập, phát triển kinh tế, sự gia tăng và lớn mạnh các DN, tập đoàn kinh tế, các loại hình kinh doanh mới đặc thù, phức tạp, các hình thức trốn tránh thuế tinh vi, chuyên giá, tránh thuế quốc tế ngày càng nhiều. Để kịp thời quản lý, đòi hỏi phải Cơ quan Thanh tra Thuế cấp Tổng cục phải có đủ thẩm quyền, có bộ phận chuyên trách thanh tra giá chuyển nhượng, có đơn vị cấp phòng thực hiện nhiệm vụ chuyên trách, chuyên sâu theo chức năng, lĩnh vực thanh tra kiểm tra thuế. - Thực tiễn những năm gần đây phát sinh số lượng lớn vụ việc thanh tra phức tạp, liên quan đến nhiều đối tượng nộp thuế trên nhiều địa bàn tỉnh, thành phố, vượt ra ngoài phạm vi lãnh thổ quốc gia; đòi hỏi Thanh tra cấp Tổng cục Thuế phải được giao thẩm quyền và đủ năng lực để chủ trì, chỉ huy công tác thanh tra, kết nối các Cục Thuế địa phương, trao đổi thông tin với các Bộ, ngành liên quan và Cơ quan thuế nước ngoài để phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thuế, các vụ việc trốn, tránh thuế. - Theo cơ chế quản lý thuế hiện nay, người nộp thuế tự khai, tự nộp và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Cơ quan thuế thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về thuế theo quy định. Thực tế, số lượng doanh nghiệp tăng nhanh qua các năm và hàng năm ngành thuế được Quốc hội, Chính phủ giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phải thực hiện thanh tra, kiểm tra thuế là khoảng 19,5% số lượng doanh nghiệp được quản lý thuế, tương ứng gần 100.000 doanh nghiệp; công tác kiểm tra thuế ngày càng quan trọng và là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành số thu Ngân sách được giao của Cơ quan thuế - Hiện nay tại cấp Tổng cục, Vụ KTNB là đơn vị thực hiện giải quyết khiếu nại lần 1 đối với các quyết định truy thu và xử phạt về thuế của các Đoàn thanh tra do Vụ TTKTT và Vụ QLTDNL thực hiện; thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần 2

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
		theo quy định thuộc Bộ Tài chính, tỷ lệ đơn khiếu nại lần 2 đối với các trường hợp nêu trên là 100% (do đây phần lớn là những khiếu nại liên quan đến DNL, các tập đoàn, DN có vốn đầu tư nước ngoài; khiếu nại do còn vướng nhiều về chính sách thuế, khiếu nại liên quan đến Hiệp định Thuế và Điều ước quốc tế; khiếu nại về giá chuyển nhượng không có cơ sở dữ liệu chắc chắn và đầy đủ để chứng minh việc ấn định thuế của cơ quan thuế Việt Nam...), dẫn đến Bộ Tài chính phải thực hiện giải quyết những hồ sơ này. Khi thành lập mô hình cấp Cục thì Cục QLTDNL và Thanh tra Tổng cục Thuế sẽ là đơn vị giải quyết khiếu nại lần 1 và Cục KTNB sẽ là đơn vị tham mưu giải quyết khiếu nại lần 2. Việc tổ chức lại Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế thành lập Thanh tra Tổng cục Thuế cùng với việc thành lập Cục QLTDNL, Cục KTNB sẽ giúp các đơn vị có đủ thẩm quyền thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại vướng mắc về chính sách thuế, liên quan đến Hiệp định Thuế và Điều ước quốc tế, về giá chuyển nhượng kịp thời theo chức năng quản lý thuế của Tổng cục Thuế, đúng quy định pháp luật, giảm tải khối lượng nhiệm vụ giải quyết khiếu nại về thuế lên Bộ Tài chính. Do đó, việc tổ chức lại Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế thành Thanh tra Tổng cục Thuế theo mô hình cấp Cục sẽ tăng cường vai trò, địa vị pháp lý và năng lực đáp ứng yêu cầu thực tiễn, chống thất thu thuế, góp phần hoàn thành nhiệm vụ của ngành. <i>* Căn cứ để tổ chức lại Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế thành lập Thanh tra Tổng cục Thuế:</i> (1). Căn cứ Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện, thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài có quy định: “...hoàn thiện, bổ sung các quy định chặt chẽ trong pháp luật về thuế, ngoại hối, hải quan, đầu tư, khoa học và công

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
		nghe, về xây dựng cơ sở dữ liệu, công bố thông tin để kiểm soát, quản lý, ngăn chặn chuyển giá ngay từ khi thành lập và trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Xây dựng bộ máy chuyên trách chống chuyển giá đủ mạnh, đủ năng lực; cơ chế kiểm tra liên ngành, chuyên ngành để ngăn ngừa và hạn chế tình trạng chuyển giá của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài...”, căn cứ vào đòi hỏi thực tiễn hoạt động công tác thanh tra thì cần thiết phải tổ chức lại Vụ TTKTT để thành lập Thanh tra Tổng cục Thuế theo mô hình Cục có thẩm quyền, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. (2). Thực hiện quy định tại khoản 9 và khoản 10 Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP quy định trong cơ cấu tổ chức của Tổng cục, có: Thanh tra (nếu có). (3). Về tiêu chí thành lập Thanh tra Tổng cục Thuế theo mô hình Cục thuộc Tổng cục: (i). Có đối tượng quản lý là toàn bộ các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức trong phạm vi cả nước có phát sinh nghĩa vụ về thuế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục Thuế trong việc thanh tra thực thi pháp luật thuế, chống gian lận thuế, trốn thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH12, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế số 106/2016/QH13, số 38/2019/QH14, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; (ii). Được phân cấp, ủy quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế thực hiện một số công việc thuộc phạm vi quản lý nhà nước liên quan đến công tác thanh tra – kiểm tra thuế; (iii). Được giao 68 chỉ tiêu biên chế đáp ứng yêu cầu khối lượng nhiệm vụ.

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
		- Việc thành lập Thanh tra Tổng cục Thuế với chức năng tham mưu giúp Tổng cục trưởng Tổng cục thuế hướng dẫn, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra toàn ngành thuế; thực hiện chức năng thanh tra thuế, kiểm tra thuế đối với người nộp thuế; thanh tra giải quyết tố cáo về hành vi trốn thuế, gian lận thuế của người nộp thuế trong phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục Thuế. - Tuy nhiên, để phù hợp với Luật thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010, Bộ Tài chính kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng chính phủ báo cáo Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010 để Thanh tra Tổng cục Thuế là cơ quan Thanh tra nhà nước có chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành.
	1. Bộ Tư pháp đề nghị làm rõ việc tổ chức lại 03 đơn vị nêu trên là phù hợp quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tế.	Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: Việc thành lập Cục QLTDNL, Cục KTNB, Thanh tra Tổng cục Thuế đảm bảo thực hiện đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, do: - Vụ QLTDNL, Vụ KTNB, Vụ Thanh tra – Kiểm tra thuế có trong cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục Thuế, việc tổ chức lại Vụ thành Cục, thành lập Thanh tra thuộc Tổng cục Thuế không làm tăng đầu mối, không tăng biên chế chung được giao cho Tổng cục Thuế và không tăng thủ tục hành chính trên cơ sở phân định lại mối quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các đơn vị này với các Cục Thuế địa phương; - Việc tổ chức lại Vụ để thành lập Cục đối với ba đơn vị xuất phát từ yêu cầu cấp thiết cần tăng thêm năng lực, thẩm quyền, phân công phân cấp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thuế, công tác thanh tra chuyên ngành thuế, chống các hình vi gian lận, chuyển giá, trốn thuế tinh vi, chống thất thu NSNN; nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính tuân thủ pháp luật thuế và kỷ

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
		cương kỷ luật của ngành; đảm bảo thực thi pháp luật thuế nghiêm minh đối với các doanh nghiệp, đối tượng phát sinh nghĩa vụ thuế với Nhà nước; đồng thời tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, ổn định. - Việc này được Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính nghiên cứu sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy ngành thuế, lưu ý thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý doanh nghiệp lớn, các tập đoàn, công ty đa quốc gia và công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế (tại Văn bản số 90/TB-VPCP ngày 11/3/2020 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng).
II	Ý kiến đối với dự thảo Quyết định	
1	Về số lượng cấp phó: 1. Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp đều đề nghị quy định rõ số lượng Phó Tổng cục trưởng không quá 04 người để bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019	Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến của các Bộ: giữ nguyên quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg.
	2. Về số lượng cấp phó của người đứng đầu các Vụ, đơn vị Cơ quan Tổng cục và Cục Thuế tỉnh, TP: - Bộ Nội vụ đề nghị thực hiện theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP	Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến của các Bộ: số lượng cấp phó người đứng đầu các Vụ, đơn vị Cơ quan Tổng cục và Cục Thuế tỉnh, TP do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định, sẽ được bổ sung trong Quyết định của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Tổng cục Thuế bảo đảm đúng quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và phù hợp thực tế, đáp ứng yêu cầu công tác quản

TT	Ý kiến các Bộ	Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình
2	- Bộ Tư pháp đề nghị chỉnh lý quy định sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg” số lượng cấp phó của người đứng đầu vụ, văn phòng, thanh tra, cục tại cơ quan Tổng cục Thuế ở Trung ương và cục đặt tại địa phương trực thuộc Tổng cục Thuế do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định bảo đảm bình quân không quá 3 người trên một đơn vị để bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP	lý thuế trong từng thời kỳ.